

BÁO CÁO

Thường niên năm 2025

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán nhà nước

- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0102287094 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 30/03/2007 và thay đổi lần 37 ngày 03/02/2026.
- Vốn điều lệ : 1.296.071.470.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 1.296.071.470.000 đồng
- Trụ sở chính : Tầng 3, Tòa văn phòng Hoàng Cầu Skyline, 36 phố Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Thành phố Hà Nội.
- Số điện thoại : 024.66526332
- Số Fax : không có
- Website : www.shn.com.vn
- Mã cổ phiếu : SHN
- Quá trình thành lập và phát triển:
 - + Ngày 30/03/2007, Công ty được Sở KHĐT Hà Nội cấp giấy chứng nhận ĐKDN số 0103016510 với tên ban đầu là Công ty TNHH Dịch vụ Hỗ trợ Doanh nghiệp và Tư vấn Đầu tư và đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 19/12/2016 với mã số doanh nghiệp: 0102287094. Đến tháng 03/2007 đổi tên thành Công ty Cổ phần Đầu tư INCONESS Hà Nội với vốn điều lệ 21 tỷ đồng;
 - + Ngày 19/07/2007, sáp nhập Công ty CP TM Hoàng Hải Long, vốn điều lệ tăng lên 25 tỷ đồng;
 - + Ngày 21/11/2007, Công ty đã tăng vốn điều lệ lên 35 tỷ đồng và đổi tên thành Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội;
 - + Ngày 24/01/2008, Công ty phát hành thêm cổ phần cho cổ đông hiện hữu và cổ đông chiến lược, tăng vốn điều lệ lên 80 tỷ đồng;
 - + Ngày 11/09/2008, Công ty tăng vốn điều lệ lên 87,02 tỷ đồng;

- + Ngày 10/12/2009, Công ty được Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận cho niêm yết và chính thức giao dịch từ ngày 16/12/2009;
- + Ngày 21/6/2010, Công ty tăng vốn điều lệ từ 87.020.000.000 lên 324.533.600.000 đồng. Đăng ký kinh doanh thay đổi lần số 9 ngày 01/10/2010;
- + Ngày 23/10/2015, Công ty thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 14, tăng vốn điều lệ từ 324.533.600.000 đồng lên 385.917.600.000 đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ để cân trừ công nợ;
- + Ngày 24/8/2016, Công ty thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 15, tăng vốn điều lệ từ 385.917.600.000 đồng lên 423.583.600.000 đồng;
- + Ngày 28/09/2016, Công ty tăng vốn điều lệ từ 423.583.600.000 đồng lên 1.175.583.600.000 đồng theo hình thức phát hành cổ phiếu ra công chúng để hoán đổi cho cổ đông của Công ty CP Tập đoàn Đầu tư An Bình (ABG) và đi vào tái cấu trúc toàn diện chuẩn bị cho thời kỳ hoạt động tiếp theo;
- + Ngày 07/12/2017, Công ty hoàn tất việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức đợt 1 năm 2016 với số lượng cổ phiếu phát hành là 5.877.659 cổ phiếu, trị giá 58.776.590.000 đồng. Ngày 23/02/2018 Công ty đã hoàn thành thay đổi đăng ký doanh nghiệp với mức vốn điều lệ là 1.234.360.190.000 đồng;
- + Ngày 25/12/2018, Công ty đã hoàn tất việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018 với số lượng cổ phiếu phát hành là 6.171.128 cổ phiếu, trị giá 61.711.280.000 đồng;
- + Vốn điều lệ hiện tại là 1.296.071.470.000 đồng
- Các sự kiện khác: không có

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.

- Hoạt động kinh doanh chính của Công ty bao gồm:
 - + Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. Chi tiết:
 - ✓ Bán buôn than đá, than non, than bùn, than củi, than cốc, than tổ ong, than cám;
 - ✓ Bán buôn nhiên liệu rắn: Bán buôn than và các sản phẩm về than;
 - ✓ Bán buôn dầu thô
 - ✓ Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan
 - ✓ Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan
 - + Bán lẻ ô tô và xe có động cơ khác.
 - + Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
 - ✓ Mua, bán nhà ở và quyền sử dụng đất ở;
 - ✓ Mua, bán nhà và quyền sử dụng đất không để ở;
 - ✓ Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở;
 - ✓ Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở;
 - ✓ Kinh doanh bất động sản khác
- Địa bàn kinh doanh: Hà Nội, Quảng Ninh, Lào Cai.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị Công ty:

Mô hình quản trị Công ty được thực hiện theo điểm a khoản 1 điều 137 Luật doanh nghiệp 2020 số 59/2020/QH14, bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

Công ty được tổ chức và hoạt động theo mô hình công ty cổ phần quy định tại Luật doanh nghiệp năm 2020, tuân thủ các quy định pháp luật khác, tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban khác được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy chế, quy định nội bộ khác của Công ty.

- Công ty con:

+ Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Hàng hóa Việt Nam.

Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Vốn góp của Công ty: 2.000.000.000 VNĐ

Tỷ lệ sở hữu: 100%

Tỷ lệ biểu quyết: 100%

Địa chỉ: Tầng 5 Tòa nhà FLC, đường Lê Đức Thọ, Phường Từ Liêm, Hà Nội.

Ngành nghề kinh doanh chính: Xuất nhập khẩu hàng hóa, vận tải hàng hóa, vận chuyển hành khách bằng ô tô; buôn bán nông lâm sản, nguyên liệu và động vật sống, kinh doanh rượu.

+ Công ty Cổ phần Quản lý đường sông số 6.

Vốn điều lệ: 13.140.000.000 VNĐ

Vốn góp của Công ty: 9.092.000.000 VNĐ

Tỷ lệ sở hữu: 69,19 %

Tỷ lệ biểu quyết: 69,19 %

Địa chỉ: Số 160, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, Hà Nội

Ngành nghề kinh doanh chính: Quản lý, bảo trì đường thủy nội địa; Thực hiện một số nhiệm vụ được giao về tuyên truyền luật giao thông đường thủy nội địa và các quy định đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa tại khu vực quản lý; Điều tiết không chế, chống va trôi; cho thuê văn phòng...

+ Công ty Cổ phần Năng lượng mới GT Việt Nam:

Vốn điều lệ: 25.435.000.000 VNĐ

Vốn góp của Công ty: 13.989.250.000 VNĐ

Tỷ lệ sở hữu: 55 %

Tỷ lệ biểu quyết: 55 %

Địa chỉ: Ven đường Quốc lộ 5A, thôn Đình Dù, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên

Ngành nghề kinh doanh chính: sản xuất pin và ắc quy; sản xuất thiết bị điện khác.

- Công ty liên kết:

+ Công ty Cổ phần Mai Trang Linh:

Vốn điều lệ: 165.000.000.000 VNĐ

Vốn góp của Công ty: 56.712.500.000 VNĐ

Tỷ lệ sở hữu: 34,37 %

Tỷ lệ biểu quyết: 34,37 %

Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà Geleximco, số 36 Phố Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội

Ngành nghề kinh doanh chính: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; hàng hóa và dịch vụ thương mại

+ Công ty TNHH Geleximco Hòa Bình

Vốn điều lệ: 135.000.000.000 VNĐ

Vốn góp của Công ty: 40.500.000.000 VNĐ

Tỷ lệ sở hữu: 30 %

Tỷ lệ biểu quyết: 30 %

Địa chỉ: Nhà điều hành Hilltop Valley Golf Club, Phường Kỳ Sơn, Tỉnh Phú Thọ.

Ngành nghề kinh doanh chính: Phát triển dự án kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê

+ Công ty Cổ phần Daso (Hải Phòng)

Vốn điều lệ: 640.000.000.000 VNĐ

Vốn góp của Công ty: 242.000.000.000 VNĐ

Tỷ lệ sở hữu: 37,81 %

Tỷ lệ biểu quyết: 37,81 %

Địa chỉ: Số 110 Ngô Quyền, Phường Ngô Quyền, TP. Hải Phòng

Ngành nghề kinh doanh chính: Phát triển dự án kinh doanh bất động sản, kinh doanh hóa mỹ phẩm.

4. Định hướng phát triển.

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- + Mở rộng hoạt động kinh doanh thương mại trong nước và quốc tế, mở rộng hoạt động nhập khẩu than cung cấp thị trường trong nước;
- + Đẩy mạnh hoạt động kinh doanh thương mại cung cấp than cho Nhà máy Nhiệt điện Thăng Long tại Hoàng Bồ, Quảng Ninh và các hoạt động kinh doanh vật liệu khác;
- + Trực tiếp triển khai một số dự án bất động sản và hợp tác đầu tư với Tập đoàn Geleximco – Công ty CP.
- + Hoạt động kinh doanh ô tô: Phát triển hoạt động kinh doanh ô tô trở thành một trong những lĩnh vực trọng tâm của Công ty; từng bước mở rộng quy mô phân phối, đa dạng hóa sản phẩm và nâng cao chất lượng dịch vụ sau bán hàng. Tăng trưởng doanh thu, tối

ưu hiệu quả vận hành, xây dựng hệ thống kinh doanh chuyên nghiệp, đồng thời nâng cao năng lực cạnh tranh và vị thế của Công ty trên thị trường.

+ Tiếp tục thực hiện các dự án bất động sản tại Lào Cai.

+ Kế hoạch kinh doanh năm 2026, doanh thu hợp nhất dự kiến 4.775 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hợp nhất 9,5 tỷ đồng.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Trong thời gian tới, Công ty tập trung kiện toàn tổ chức và tái cấu trúc hoạt động theo hướng tinh gọn, hiệu quả và có trọng tâm. Trọng điểm là đẩy mạnh mảng thương mại với các lĩnh vực chủ lực như cung cấp than và nguyên vật liệu cho các nhà máy nhiệt điện, cung cấp nguyên liệu cho ngành giấy, kinh doanh ô tô và thiết bị công nghiệp.

Đồng thời, Công ty định hướng phát triển bất động sản theo hướng chọn lọc, phù hợp năng lực triển khai và điều kiện thị trường. Song song với đó, Công ty thực hiện tái cấu trúc tài chính nhằm củng cố nền tảng vốn, kiểm soát dòng tiền và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, tạo động lực cho tăng trưởng bền vững trong giai đoạn tới.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

Tuân thủ theo quy định đối với việc bảo vệ môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và tham gia các hoạt động xã hội trong điều kiện cho phép.

5. Các rủi ro

- Rủi ro về kinh tế.

Hoạt động của Công ty chịu ảnh hưởng từ biến động của nền kinh tế vĩ mô như tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất và biến động giá nguyên vật liệu. Sự suy giảm của nền kinh tế hoặc biến động bất lợi của thị trường có thể làm giảm nhu cầu tiêu dùng, ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh thương mại, ô tô và bất động sản của Công ty, đồng thời gia tăng chi phí đầu vào và áp lực tài chính

- Rủi ro về Luật pháp.

Hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của hệ thống pháp luật liên quan đến các lĩnh vực kinh doanh như thương mại, ô tô, bất động sản và cung cấp thiết bị. Những thay đổi, điều chỉnh trong quy định pháp lý, chính sách thuế, đất đai, đầu tư hoặc các thủ tục hành chính có thể ảnh hưởng đến tiến độ triển khai dự án, chi phí hoạt động và hiệu quả kinh doanh của Công ty. Đồng thời, việc tuân thủ không đầy đủ hoặc chậm cập nhật các quy định pháp luật mới cũng có thể phát sinh rủi ro pháp lý và ảnh hưởng đến uy tín của Công ty.

- Rủi ro quản trị Công ty.

Trong quá trình hoạt động, Công ty có thể đối mặt với các rủi ro liên quan đến công tác quản trị như cơ cấu tổ chức chưa tối ưu, hệ thống kiểm soát nội bộ chưa hoàn thiện hoặc sự phối hợp giữa các bộ phận chưa hiệu quả. Bên cạnh đó, việc mở rộng hoạt động đa ngành có thể làm gia tăng áp lực quản lý, đòi hỏi năng lực điều hành và chất lượng nguồn nhân lực tương ứng. Những yếu tố này, nếu không được kiểm soát tốt, có thể ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động và khả năng thực hiện các mục tiêu chiến lược của Công ty.

- **Các loại rủi ro khác.**

Ngoài các rủi ro nêu trên, Công ty còn có thể đối mặt với một số rủi ro khác như rủi ro thị trường, rủi ro đối tác, rủi ro biến động giá cả hàng hóa, rủi ro thanh khoản và rủi ro phát sinh từ các yếu tố bất khả kháng như thiên tai, dịch bệnh. Những yếu tố này có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh, chuỗi cung ứng và khả năng thực hiện các kế hoạch đã đề ra của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2025

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ % so kế hoạch năm
Tổng doanh thu	4.336,92	3.515,26	81,05%
Lợi nhuận trước thuế	17,68	4,76	26,93%
Lợi nhuận sau thuế	14,14	1,70	12,02%
Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	13,50	3,39	25,11%
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	1,00	- 1,70	-169,51%

Năm 2025, hoạt động cung cấp than cho Nhà máy Nhiệt điện Thăng Long tiếp tục là lĩnh vực kinh doanh chủ lực của Công ty. Trong bối cảnh nhu cầu huy động nhiệt điện có biến động, Công ty đã chủ động điều chỉnh kế hoạch mua bán, kiểm soát chi phí và linh hoạt nguồn cung. Kết quả, Công ty đã cung cấp 1,61 triệu tấn than với tổng giá trị than 3,057 nghìn tỷ đồng cho Nhà máy Nhiệt điện Thăng Long.

2. Tổ chức và nhân sự.

- **Danh sách Ban Tổng giám đốc**

TỔNG GIÁM ĐỐC			
Ông: Vũ Thắng			
Giới tính	Nam	Nơi sinh	Thái Bình
Ngày, tháng, năm sinh	31/7/1980	Dân tộc	Kinh
Quê quán	Thái Bình	Quốc tịch	Việt Nam
Số CMND/CCCD	031080009097 cấp ngày 15/03/2021 tại Cục CS QLHC về TTXH		
Địa chỉ thường trú	Số 32A ngõ 1 Phạm Văn Đồng tổ 2, phường Phú Diễn, Thành phố Hà Nội		
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh		

Quá trình công tác:			
<ul style="list-style-type: none"> - Từ T10/2012 - T11/2016: Kế toán trưởng ADC Group - Từ T12/2016 - T5/2019: Kế toán trưởng CTCP Tập đoàn Đầu tư An Bình - Từ T6/2019 - T6/2020: Kế toán trưởng CTCP Đầu tư Xây dựng và Hạ tầng Hoàng Cầu - Từ T6/2020 - 22/11/2024: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc CTCP TBIC - Từ T11/2024 - T07/2025 : Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội - Từ T07/2025 - T02/2026: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội - Từ T02/2026 - nay: Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội 			
Chức vụ công tác hiện nay trong công ty		Tổng Giám đốc	
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC			
Ông: Nguyễn Văn Trường			
Giới tính	Nam	Nơi sinh	Hải Phòng
Ngày, tháng, năm sinh	10/10/1980	Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hà Nội	Quốc tịch	Việt Nam
Số CCCD	031080015989 Ngày cấp: 09/08/2021 Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH		
Địa chỉ thường trú	Minh Kha, Đồng Thái, An Dương, Hải Phòng		
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư		
Quá trình công tác:			
<ul style="list-style-type: none"> - Từ T7/2023 - nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội 			
Chức vụ công tác hiện nay trong công ty		Phó Tổng Giám đốc	

KẾ TOÁN TRƯỞNG			
Bà: Nguyễn Thị Thanh Huyền			
Giới tính	Nữ	Nơi sinh	Vĩnh Phúc
Ngày, tháng, năm sinh	13/4/1988	Dân tộc	Kinh
Quê quán	Phường Phúc Yên, tỉnh Phú Thọ		
Số CCCD	026188012371 cấp ngày 22/12/2021 cấp tại: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội		
Địa chỉ thường trú	Số 06, ngách 119/24, phố Hồ Đắc Di, phường Kim Liên, Hà Nội		
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ		

Quá trình công tác:

- Từ T8/2010 - T7/2020: Chủ nhiệm kiểm toán tại Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.
- Từ T7/2020 - T2/2021: Trưởng phòng kế toán tại Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Thiên Đức.
- Từ T2/2021 - T4/2025: Chuyên viên Kiểm soát nội bộ Tài chính – Kế toán tại Tập đoàn Geleximco – Công ty CP.
- Từ T4/2025 - T1/2026: Kế toán trưởng tại Công ty Cổ phần Năng Lượng mới GT Việt Nam.
- Từ T1/2026 - nay: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội.

Chức vụ công tác hiện nay
trong công ty

Kế toán trưởng

- **Những thay đổi trong Ban điều hành.**

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Trung Thành	Phó Tổng Giám đốc	03/07/2023	20/01/2025
2	Nguyễn Hoài Phương	Phó Tổng Giám đốc	12/04/2022	21/08/2025
3	Vũ Phúc Thọ	Phó Tổng Giám đốc	05/04/2016	27/05/2025

- Số lượng cán bộ, nhân viên: Đến ngày 31/12/2025, tổng số lao động trong Công ty là 71 người, cơ cấu lao động cụ thể như sau:

Loại lao động	Số lượng (người)
Phân theo giới tính	71
- Nam	42
- Nữ	29
Phân theo trình độ học vấn	71
- Trình độ đại học và trên đại học	63
- Trình độ cao đẳng và trung cấp	7
- Đối tượng khác	1

- **Chính sách chế độ với người lao động:** Công ty thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Luật Lao động, luật bảo hiểm xã hội như : Ký kết hợp đồng lao động; đóng BHXH, BHYT, BHTN....

+ Về tiền lương, tiền thưởng: Công ty luôn đảm bảo thu nhập cho người lao động được ổn định tương xứng năng lực và hiệu quả của vị trí chức danh;

+ Công ty thực hiện nhiều chính sách phúc lợi đối với người lao động như: hỗ trợ tiền đi nghỉ mát, tặng quà ngày 8/3 và ngày 20/10, tết dương lịch; tết cổ truyền; giỗ tổ Hùng Vương, ngày lễ 30/4 và 1/5; Quốc khánh 2/9, ...

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.

3.1. Các khoản đầu tư lớn

Công ty đã và đang thực hiện hợp tác đầu tư với Tập đoàn Geleximco – Công ty CP và các đối tác khác trong một số Dự án tiềm năng nhằm gia tăng giá trị doanh nghiệp, đồng thời mở rộng lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty trong những năm sắp tới, cụ thể:

- Dự án Khu đô thị mới Hòa Bình – Geleximco tại Phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ với tổng mức đầu tư hơn 3.600 tỷ đồng.
- Hợp tác đầu tư dự án Khách sạn 5 sao trong Khu đô thị Thành phố Giao lưu tại Phường Phú Diễn, Hà Nội.
- Đầu tư 37,81% cổ phần Công ty CP Daso (Hải Phòng) để phát triển dự án làng Biệt thự cao cấp Vạn Hương, Phường Đồ Sơn, Thành phố Hải Phòng
- Triển khai dự án Nhà ở thương mại đường D1 (Võ Nguyên Giáp), phường Lào Cai, Tỉnh Lào Cai với tổng diện tích 9.549,6 m².
- Triển khai dự án Tổ hợp thương mại kết hợp nhà ở cao tầng tại phường Lào Cai, Tỉnh Lào Cai với tổng diện tích 7.629,4 m².
- Đầu tư góp vốn vào CTCP Năng lượng mới GT Việt Nam đầu tư phát triển thị trường sản xuất và kinh doanh Pin Lithium.

3.2. Tình hình các Công ty con, công ty liên kết.

Công ty con:

- Công ty TNHH XNK hàng hóa Việt Nam (Vinaex)

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	122.270.833	122.259.833	0%
Doanh thu thuần			
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ			
Doanh thu tài chính			
Chi phí tài chính			
Chi phí bán hàng			
Chi phí QLDN	2.011.000	2.011.000	0%
Lợi nhuận khác	(25.300.000)	-	
Lợi nhuận trước thuế	(27.311.000)	(2.011.000)	-93%

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm
Lợi nhuận sau thuế	(27.311.000)	(2.011.000)	-93%

- Công ty CP Quản lý đường sông số 6

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	32.075.787.053	34.489.563.268	8%
Doanh thu thuần	22.247.392.113	28.353.168.477	27%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	5.122.334.503	6.301.886.138	23%
Doanh thu tài chính	220.062.469	280.752.148	28%
Chi phí tài chính			
Chi phí bán hàng			
Chi phí QLDN	4.314.584.796	5.331.975.193	24%
Lợi nhuận khác	(300.759.394)	125.019.548	-142%
Lợi nhuận trước thuế	727.052.782	1.375.682.641	89%
Lợi nhuận sau thuế	414.501.039	955.136.054	130%

- Công ty Cổ phần Năng lượng mới GT Việt Nam

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản		24.707.998.625	
Doanh thu thuần			
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ			
Doanh thu tài chính		353.561.035	
Chi phí tài chính		5.629.306	
Chi phí bán hàng		518.755.088	
Chi phí QLDN		4.249.771.502	
Lợi nhuận khác		(192.719)	
Lợi nhuận trước thuế		(4.420.787.580)	
Lợi nhuận sau thuế		(4.420.787.580)	

Công ty liên kết:

Tính đến ngày 31/12/2025, Công ty có các khoản đầu tư vào một số công ty liên kết hoạt động trong lĩnh vực phát triển dự án kinh doanh bất động sản, bao gồm: Công ty Cổ phần Mai Trang Linh; Công ty TNHH Geleximco Hòa Bình; Công ty Cổ phần Daso (Hải Phòng). Các đơn vị này hiện đang trong giai đoạn cơ cấu, triển khai dự án, do đó chưa có đóng góp đáng kể vào kết quả kinh doanh hợp nhất của Công ty trong năm 2025.

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính (theo báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã kiểm toán)

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	5.601.217.324.492	5.097.752.792.323	-9%
Doanh thu thuần	3.821.515.529.002	3.515.255.453.052	-8%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	21.249.142.725	2.327.350.303	-89%
Lợi nhuận khác	(9.028.715.683)	2.433.085.923	-127%
Lợi nhuận trước thuế	12.220.427.042	4.760.436.226	-61%
Lợi nhuận sau thuế	8.887.884.541	1.698.943.501	-81%
Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	8.760.190.461	3.394.052.041	-61%
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	127.694.080	(1.695.108.540)	-1.427%

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,01	1,00
+ Hệ số thanh toán nhanh:	Lần	0,97	0,91
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	72%	68%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	251%	217%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	1,25	0,66
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,23%	0,05%

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	0,18%	0,11%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	0,05%	0,03%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	0,56%	0,07%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần:

Tổng số cổ phần của Công ty là 129.607.147 cổ phần phổ thông, không có cổ phần ưu đãi, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần. Trong đó:

- Cổ phần đang lưu hành: 129.607.147 cổ phần
- Cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

Toàn bộ cổ phiếu của Công ty đăng ký lưu ký tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và được niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) với mã chứng khoán SHN.

b. Cơ cấu cổ đông:

STT	Cổ đông	Số lượng (người)	Số cổ phần (cổ phần)	Giá trị theo mệnh giá (VND)	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	1634	129.592.598	1.295.925.980.000	99%
2	Cổ đông nước ngoài	12	14.549	14.549.000	1%
	Tổng cộng	1646	129.607.147	1.296.071.470.000	100%

(Tính theo danh sách cổ đông chốt tại ngày 25/3/2026)

c. **Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** không có

d. **Giao dịch cổ phiếu quỹ:** không có

e. **Các chứng khoán khác:** Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty.

6.1 Tiêu thụ nước

- Nguồn nước cung cấp và lượng nước sử dụng: Công ty không sử dụng nước cho sản xuất; nước dùng chủ yếu cho sinh hoạt văn phòng từ hệ thống cấp nước địa phương. Lượng tiêu thụ không đáng kể.
- Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Công ty không thực hiện tái chế hoặc tái sử dụng nước.

6.2. *Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường.*

- Công ty luôn tuân thủ tốt các quy định về bảo vệ môi trường theo quy định.

6.3 *Chính sách liên quan đến người lao động.*

- Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với lao động
+ Số lượng CBNV tính đến ngày 31/12/2025 là 71 người
+ Chi phí lương trung bình: 20.800.000 đồng/người/tháng. Việc trả lương gắn liền với từng vị trí chức danh, hiệu quả công việc và hiệu quả kinh doanh của công ty.
- Chính sách liên quan đến người lao động:
+ Công ty thực hiện tốt công tác bảo hộ lao động như: khám sức khỏe định kỳ; trang bị các phương tiện bảo vệ cá nhân theo tính chất công việc....
+ Tuân thủ, thực hiện đầy đủ các quy định, nội quy, quy trình thực hiện công tác phòng cháy chữa cháy;

6.4 *Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng, địa phương.*

Công ty đã xác định sự phát triển kinh doanh phải luôn gắn kết trách nhiệm đối với cộng đồng xã hội và trách nhiệm này chính là văn hóa của Công ty.

6.5. *Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:*

Trong năm 2025, Công ty không phát sinh hoạt động liên quan đến thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. **Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.**

1.1 Hoạt động kinh doanh thương mại.

Năm 2025, hoạt động cung cấp than cho Nhà máy Nhiệt điện Thăng Long tiếp tục là lĩnh vực kinh doanh chủ lực của Công ty. Trong bối cảnh nhu cầu huy động nhiệt điện có biến động, Công ty đã chủ động điều chỉnh kế hoạch mua bán, kiểm soát chi phí và linh hoạt nguồn cung. Kết quả, Công ty đã cung cấp **1,61 triệu tấn** than với tổng giá trị than **3,057 nghìn tỷ đồng** cho Nhà máy Nhiệt điện Thăng Long.

Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục duy trì hoạt động kinh doanh than thương mại với các đối tác trong nước, từng bước mở rộng thị trường nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động.

Trong năm 2025, Công ty đồng thời triển khai lĩnh vực kinh doanh ô tô và nổi bật là dòng ô tô điện thương hiệu Omoda & Jaecoo. Đại lý OJ Hà Đông ghi nhận doanh thu đạt 106.148.890.909 đồng, với 184 xe được giao thành công (bao gồm 04 xe lái thử). Đây là bước khởi đầu để Công ty mở rộng sang lĩnh vực kinh doanh mới và đa dạng hóa nguồn doanh thu trong thời gian tới.

1.2 Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ % thực hiện so kế hoạch
----------	----------------------	-----------------------	----------------------------------

Tổng doanh thu	4.336,92	3.515,26	81,05%
Lợi nhuận trước thuế	17,68	4,76	26,93%
Lợi nhuận sau thuế	14,14	1,70	12,02%
<i>Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ</i>	<i>13,50</i>	<i>3,39</i>	<i>25,11%</i>

Mặc dù hoạt động kinh doanh còn gặp nhiều khó khăn, song với định hướng chiến lược phù hợp và sự quyết tâm của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc cùng toàn thể cán bộ nhân viên, Công ty SHN tiếp tục duy trì hoạt động ổn định, từng bước mở rộng lĩnh vực kinh doanh và nâng cao hiệu quả hoạt động. Công ty tiếp tục củng cố vị thế trong lĩnh vực kinh doanh than, đồng thời phát triển các lĩnh vực thương mại mới, hướng tới trở thành đối tác tin cậy của khách hàng, nhà cung cấp và các tổ chức tín dụng trong thời gian tới.

2. Tình hình tài chính.

a. Tình hình tài sản.

Tổng giá trị tài sản năm 2025 là 5.097 tỷ đồng, thấp hơn năm trước 503 tỷ đồng.

b. Tình hình nợ phải trả.

Nợ phải trả năm 2025 là 3.490 tỷ đồng, giảm 515 tỷ đồng, tương đương mức giảm 12,87%.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Trong năm 2025, Công ty duy trì sự ổn định về cơ cấu tổ chức, luôn có sự điều chỉnh kịp thời chiến lược kinh doanh và hệ thống giải pháp tương ứng phù hợp với tình hình của Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.

- Triển khai hoạt động kinh doanh chủ yếu của công ty: đẩy mạnh hoạt động thương mại trong và ngoài nước, xuất nhập khẩu ...
- Cung cấp nguyên liệu, vật tư cho các nhà máy và dự án xây dựng.
- Tiếp tục triển khai tìm kiếm nguồn hàng nguyên vật liệu chính cho Nhà máy Nhiệt điện Thăng Long.
- Mở rộng hoạt động kinh doanh, cung cấp than nguyên liệu cho các đối tác khác trong nước có nhu cầu như các công ty thương mại than, các nhà máy xi măng, nhiệt điện trong nước.
- Tìm kiếm và mở rộng tệp khách hàng mới, đẩy mạnh hoạt động kinh doanh ô tô.
- Trực tiếp triển khai các dự án Xây dựng nhà ở thương mại tại đường D1 (Võ Nguyên Giáp), phường Bình Minh, Thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai và Dự án Tổ hợp thương mại kết hợp nhà ở cao tầng tại Đường Hoàng Liên - Lào Cai, ngoài ra tiếp tục thực hiện một số dự án bất động sản và hợp tác đầu tư với Tập đoàn Geleximco và các đối tác khác.
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ khó đòi.

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần: Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

- a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường: Trong năm 2025, hoạt động của Công ty không phát sinh tác động đáng kể đến môi trường; mức tiêu thụ nước và năng lượng ở quy mô nhỏ, chủ yếu phục vụ hoạt động văn phòng. Công ty tuân thủ đầy đủ các quy định về bảo vệ môi trường.
- b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Công ty đảm bảo đầy đủ chế độ, chính sách đối với người lao động; thu nhập ổn định, phù hợp với hiệu quả công việc. Các quy định về an toàn lao động, chăm sóc sức khỏe và phòng cháy chữa cháy được thực hiện đầy đủ.
- c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng và địa phương: Trong năm 2025, Công ty không phát sinh tác động tiêu cực đáng kể đến cộng đồng địa phương; hoạt động kinh doanh được thực hiện gắn với trách nhiệm xã hội và tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

- Năm 2025 Công ty đã hoàn thành 81,05% doanh thu và 26,93% kế hoạch lợi nhuận trước thuế.
- Hội đồng quản trị đánh giá năm 2025, Công ty tuy đạt 81,05% kế hoạch doanh thu, cho thấy nỗ lực duy trì hoạt động kinh doanh và giữ vững thị trường trong bối cảnh còn nhiều khó khăn, tuy nhiên hiệu quả hoạt động chưa đạt yêu cầu khi lợi nhuận trước thuế chỉ hoàn thành 26,93% kế hoạch; kết quả này phản ánh rõ những tồn tại trong công tác quản trị chi phí, kiểm soát biên lợi nhuận, cơ cấu sản phẩm/dịch vụ và hiệu quả triển khai các dự án, đồng thời cho thấy Công ty chưa thích ứng kịp thời với các biến động của thị trường và áp lực chi phí gia tăng.
- Hội đồng quản trị đề nghị Ban Điều hành tiếp tục rà soát, điều chỉnh các hoạt động liên quan nhằm nâng cao hiệu quả và cải thiện kết quả trong thời gian tới.
- Về trách nhiệm môi trường và xã hội, Hội đồng quản trị đánh giá Công ty đã tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan; hoạt động kinh doanh không phát sinh tác động đáng kể đến môi trường và đảm bảo các chính sách đối với người lao động, trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty.

Mặc dù thực hiện năm 2025 chưa hoàn thành kế hoạch đề ra do những nguyên nhân khách quan về khó khăn của toàn nền kinh tế nói chung, tuy nhiên HĐQT vẫn ghi nhận nỗ lực và cố gắng của Ban Tổng Giám đốc trong suốt quá trình điều hành hoạt động kinh doanh của công ty trong năm, cụ thể:

- Trong năm 2025, Ban điều hành Công ty đã có những nỗ lực đáng kể trong việc mở rộng và đẩy mạnh hoạt động thương mại, đa dạng hóa ngành nghề, tăng vị thế của doanh nghiệp và phù hợp với chiến lược phát triển trong thời gian tới.
- Ban điều hành Công ty đã tổ chức triển khai và thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT tương đối đầy đủ, kịp thời, theo đúng chức năng nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong điều lệ, đảm bảo công tác điều hành hoạt động kinh doanh an toàn và hiệu quả.



3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.

Trong năm 2026, HĐQT sẽ tăng cường thực hiện vai trò quản lý và giám sát đúng theo quyền hạn và nhiệm vụ được giao nhằm thực hiện tốt vai trò của HĐQT. Các hoạt động cụ thể dự kiến như sau:

- Thực hiện quyền và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ của Công ty, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông;
- Xây dựng định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026;
- Tiếp tục chỉ đạo Ban Điều hành có các biện pháp thu hồi công nợ cũ đã tồn tại nhiều năm;
- Rà soát, tái cấu trúc toàn diện hoạt động sản xuất kinh doanh, ưu tiên tối ưu hóa cơ cấu chi phí và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn;
- Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án trọng điểm, tập trung vào các lĩnh vực cốt lõi có lợi thế cạnh tranh;
- Cơ cấu lại danh mục đầu tư theo hướng an toàn, hiệu quả và bền vững;
- Tăng cường công tác quản trị, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ và nâng cao chất lượng điều hành;
- Chủ động kiểm soát rủi ro, đặc biệt là rủi ro tài chính và biến động thị trường.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Tính từ 01/01/2025 – 30/6/2025:

Stt	Danh sách thành viên	Chức vụ	Số cổ phần có quyền biểu quyết		Ghi chú
			Số lượng	Tỷ lệ	
1.	Hoàng Trọng Diễm	Chủ tịch	0	0%	
2.	Lê Hữu Tú	Thành viên	0	0%	
3.	Vũ Thắng	Thành viên	0	0%	

Tính từ 01/7/2025 đến 31/12/2025:

Stt	Danh sách thành viên	Chức vụ	Số cổ phần có quyền biểu quyết		Ghi chú
			Số lượng	Tỷ lệ	
1.	Hoàng Trọng Diễm	Thành viên	0	0%	
2.	Lê Hữu Tú	Thành viên	0	0%	
3.	Vũ Thắng	Chủ tịch	0	0%	

b. **Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:** không có.

c. **Hoạt động của Hội đồng quản trị.**

- Hội đồng quản trị luôn chỉ đạo, giám sát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh của công ty được an toàn, tuân thủ đúng pháp luật, triển khai thực hiện đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết/ quyết định của HĐQT;
- Trong năm 2025, HĐQT đã triệu tập 41 cuộc họp để thông qua các vấn đề :
 - ✓ Thông qua một số nội dung trong hoạt động kinh doanh than của năm 2025/ ký kết các hợp đồng mua bán than.
 - ✓ Kế hoạch và công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025/ Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025.
 - ✓ Thông qua chủ trương sử dụng cổ phần Công ty cổ phần Giấy An Hòa (AHP) thuộc sở hữu của Công ty để thế chấp đảm bảo khoản vay của CT CP GLC Vina tại Abank.
 - ✓ Thông qua việc vay vốn của Tập đoàn Geleximco - Công ty CP; Công ty cổ phần Sapa Việt Nam;
 - ✓ Miễn nhiệm/ Bổ nhiệm một số vị trí điều hành của Công ty.
 - ✓ Thông qua việc chấp thuận Phương án cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP An Bình và Ngân hàng VPBank.
 - ✓ Chủ trương đầu tư dự án chuyển đổi số tại Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội
 - ✓ Thông qua việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Công ty (thay thế Quy chế tổ chức và hoạt động đã được ban hành kèm theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 18/2024/NQ-HĐQT ngày 25/07/2024)
 - ✓ Thông qua việc chấm dứt hoạt động của Chi nhánh Đào tạo và Xuất khẩu lao động HANIC Hà Nội
 - ✓ Thảo luận và thông qua các nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT và theo ủy quyền của ĐHCĐ.
- Nội dung các nghị quyết/ quyết định tại các cuộc họp HĐQT, cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	01/2025/NQ-HĐQT	02/01/2025	Thông qua chủ trương ký kết hợp đồng mua bán than với Công ty Cổ phần TBIC
2.	01A/2025/NQ-HĐQT	06/01/2025	Thông qua chủ trương cấp xe lái thử cho Showroom O&J Hà Đông
3.	01A1/2025/NQ-HĐQT	20/01/2025	Thảo luận và thông qua việc Miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc - Ông Nguyễn Trung Thành
4.	01A2/2025/NQ-HĐQT	10/02/2025	Thông qua việc miễn nhiệm cố vấn HĐQT ông Phạm Ngọc Tuấn

5.	01B/2025/NQ-HĐQT	13/02/2025	Thảo luận và thông qua phương án hợp tác đầu tư, xây dựng và kinh doanh, khai thác sản phẩm của dự án " Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Tam Anh - An An Hòa"
6.	01C/2025/NQ-HĐQT	17/02/2025	Thông qua chủ trương ký kết hợp đồng đặt cọc tìm kiếm cơ hội đầu tư
7.	02/2025/NQ-HĐQT	20/02/2025	Thảo luận và thông qua phương án nhận cấp tín dụng và các vấn đề liên quan đến việc nhận cấp tín dụng từ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)
8.	02A/2025/NQ-HĐQT	20/02/2025	Góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Năng lượng mới GT Việt Nam
9.	03A/2025/NQ-HĐQT	21/02/2025	Thông qua chủ trương cấp xe J7 flagsgip và J7 PHEV flagsgip lái thử cho Showroom O&J Hà Đông;
10.	03/2025/NQ-HĐQT	28/02/2025	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu để tham dự họp ĐHĐCĐ TN năm 2025;
11.	04/2025/NQ-HĐQT	24/03/2025	Thảo luận và thông qua phương án nhận cấp tín dụng và các vấn đề liên quan đến việc nhận cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam Vietin Bank - Chi nhánh Ba Đình;
12.	05/2025/NQ-HĐQT	31/03/2025	Thông qua việc bổ nhiệm cố vấn HĐQT ông Dương Thành Đạt;
13.	06/2025/NQ-HĐQT	03/04/2025	Thông qua chương trình và tài liệu họp ĐHĐCĐ TN năm 2025;
14.	07/2025/NQ-HĐQT	22/04/2025	Thông qua việc sửa đổi bổ sung tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025;
15.	08/2025/NQ-HĐQT	23/04/2025	Thông qua chủ trương ký kết hợp đồng mua bán than thương mại năm 2025;
16.	09/2025/NQ-HĐQT	05/05/2025	Thông qua phương án điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xây dựng nhà ở thương mại tại đường D1 (Võ Nguyên Giáp), phường Bình Minh, thành phố Lào Cai;

17.	10/2025/NQ-HĐQT	08/05/2025	Thông qua chủ trương cấp xe C5 Luxury lái thử cho Showroom O7J Hà Đông
18.	10A/2025/NQ-HĐQT	27/05/2025	Thảo luận và thông qua việc Miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc - Ông Vũ Phúc Thọ;
19.	11/2025/NQ-HĐQT	23/06/2025	Thông qua phương án Bổ sung Tài sản đảm bảo để nâng cấp hạn mức tín dụng khả dụng trong phạm vi tổng hạn mức đã được cấp tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietin Bank) - Chi nhánh Ba Đình.;
20.	12/2025/NQ-HĐQT	24/06/2025	Thảo luận và thông qua phương án nhận cấp tín dụng và các vấn đề liên quan đến việc nhận cấp tín dụng từ Ngân hàng TMCP An Bình - Chi nhánh Hà Nội;
21.	13/2025/NQ-HĐQT	26/06/2025	Miễn nhiệm, bổ nhiệm Tổng Giám Đốc, thay đổi người đại diện theo pháp luật;
22.	14/2025/NQ-HĐQT	26/06/2025	Bầu Chủ tịch HĐQT;
23.	15/2025/NQ-HĐQT	26/06/2025	Cơ cấu lại danh mục đầu tư;
24.	16/2025/NQ-HĐQT	11/07/2025	Thông qua chủ trương mua xe ô tô phục vụ cho Ban Tổng Giám đốc;
25.	16A.2025.NQ.HĐQT	01/07/2025	Chủ trương xây dựng cơ chế thưởng cho đội ngũ nhân sự tại nhà phân phối Omoda & Jaecoo Hà Đông;
26.	18/2025/NQ-HĐQT	21/08/2025	Thông qua miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc Nguyễn Hoài Phương;
27.	19/2025/NQ-HĐQT	05/09/2025	Thông qua chủ trương sử dụng cổ phần Công ty cổ phần Giấy An Hòa (AHP) thuộc sở hữu của Công ty để thế chấp đảm bảo khoản vay của CT CP GLC Vina tại Abank;
28.	19A/2025/NQ-HĐQT	22/09/2025	Chủ trương đầu tư dự án chuyển đổi số tại Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội;
29.	20/2025/NQ-HĐQT	24/09/2025	Tạm thời ngừng triển khai các dự án đầu tư BĐS tại Lào Cai;
30.	21/2025/NQ-HĐQT	30/09/2025	Thông qua việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động Công ty CP đầu tư tổng hợp Hà Nội;
31.	22/2025/NQ-HĐQT	10/10/2025	Bổ nhiệm Cố vấn HĐQT Vũ Quang Minh;
32.	23/2025/NQ-HĐQT	13/10/2025	Miễn nhiệm Cố vấn HĐQT Dương Thành Đạt;

33.	24/2025/NQ-HĐQT	30/10/2025	Thông qua việc vay vốn của Tập đoàn Geleximco - Công ty CP;
34.	25/2025/NQ-HĐQT	07/11/2025	Thảo luận và thông qua phương án nhận cấp tín dụng và các vấn đề liên quan đến việc nhận cấp tín dụng từ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội;
35.	26/2025/NQ-HĐQT	12/11/2025	Thông qua chủ trương ký kết hợp đồng mua bán than với liên danh Công ty CP Khoáng sản Kim Bôi - CN Hải Dương và Công ty CP Kinh doanh và chế biến than Hoàng Cầu;
36.	27/2025/NQ-HĐQT	13/11/2025	Thảo luận và thông qua chủ trương ký kết hợp đồng mua bán than thương mại năm 2026;
37.	28/2025/NQ-HĐQT	08/12/2025	Chủ trương kí kết hợp đồng mua bán than với Công ty cổ phần Nhiệt điện Thăng Long;
38.	29/2025/NQ-HĐQT	18/12/2025	Thông qua chủ trương ký kết hợp đồng mua bán than với Công ty cổ phần TBIC;
39.	30/2025/NQ-HĐQT	19/12/2025	Thông qua chủ trương thay đổi hình thức bảo đảm cho vay tại ngân hàng Việt Nam thịnh vượng (VPBANK - Chi nhánh Hội sở);
40.	35/2025/NQ-HĐQT	19/12/2025	Thông qua việc vay vốn của Công ty cổ phần Sapa Việt Nam;
41.	36/2025/NQ-HĐQT	29/12/2025	Thông qua chủ trương ký kết hợp đồng mua bán than với công ty cổ phần Nhiệt điện Thăng Long;

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Trong năm báo cáo, Thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Với vai trò độc lập, khách quan, Thành viên HĐQT độc lập đã tích cực tham gia vào quá trình hoạch định chiến lược, giám sát hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông, đặc biệt là cổ đông thiểu số.

Cụ thể, Thành viên HĐQT độc lập đã:

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị; nghiên cứu kỹ tài liệu, đóng góp ý kiến độc lập, thận trọng đối với các vấn đề quan trọng như kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, tài chính và quản trị rủi ro;
- Tham gia ý kiến đối với các giao dịch có khả năng phát sinh xung đột lợi ích, đảm bảo các quyết định của Hội đồng quản trị được đưa ra minh bạch, công bằng và tuân thủ quy định pháp luật;

- Giám sát việc công bố thông tin, đảm bảo tính đầy đủ, kịp thời và chính xác theo quy định của pháp luật về chứng khoán;
- Đưa ra các khuyến nghị nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng cường quản trị công ty theo thông lệ tốt và phù hợp với định hướng phát triển bền vững.

Nhìn chung, Thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã phát huy tốt vai trò, góp phần nâng cao chất lượng quản trị, tăng cường tính minh bạch và củng cố niềm tin của nhà đầu tư đối với Công ty.

- e. **Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:**
Không có.

2. Ban Kiểm soát.

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát (Tính đến 31/12/2025):

Stt	Danh sách thành viên	Chức vụ	Số cổ phần có quyền biểu quyết	
			Số lượng	Tỷ lệ(%)
1	Nguyễn Thị Thu Hương	Trưởng ban kiểm soát	0	0%
2	Hoàng Lệ Thu	Thành viên BKS	0	0%
3	Phạm Quang Huy	Thành viên BKS	0	0%

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

Năm 2025, Ban kiểm soát tổ chức 08 buổi họp để thực hiện công tác kiểm soát, đặc biệt chú trọng đến những hoạt động kiểm tra giám sát trên một số lĩnh vực sau:

- Xem xét và đánh giá hoạt động của HĐQT liên quan đến việc thực hiện kế hoạch năm 2025 và các công việc khác đã được Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2025 thông qua;
- Kiểm tra, rà soát các quy chế quản lý và quy định của Công ty;
- Xem xét tính hợp lý của các văn bản quản lý nội bộ Công ty ban hành trong năm;
- Kiểm tra đánh giá việc quản lý điều hành của HĐQT, ban lãnh đạo Công ty;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính quý, bán niên và báo cáo tài chính năm nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính;
- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo quy định của pháp luật;
- Kiểm tra việc ban hành và thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc, qua đó đánh giá tính hợp pháp, hợp lý, kịp thời của công tác quản lý, điều hành Công ty;
- Và thực hiện một số công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích.

- **Hội đồng quản trị.**

STT	Họ và tên	Thù lao (VNĐ)	Ghi chú
1.	Hoàng Trọng Diễm	138.000.000	Chủ tịch HĐQT đến ngày 01/07/2025. Bổ nhiệm lại vào ngày 02/02/2026
2.	Lê Hữu Tú	96.000.000	Bổ nhiệm ngày 21/8/2023
3.	Vũ Thắng	106.000.000	Chủ tịch HĐQT từ ngày 01/07/2025 đến ngày 02/02/2026

- **Ban kiểm soát**

STT	Họ và tên	Thù lao (VNĐ)	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thu Hương	96.000.000	
3	Hoàng Lệ Thu	60.000.000	
4	Phạm Quang Huy	60.000.000	

- **Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng:**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương, phụ cấp	Thu nhập khác	Tổng thu nhập (VNĐ)
1.	Vũ Thắng	Tổng Giám đốc	492.700.000	4.500.000	497.200.000
2.	Lưu Anh Tuấn	Tổng Giám đốc	506.755.000	10.000.000	516.755.000
3.	Nguyễn Trung Thành	Phó Tổng Giám đốc	44.000.000		44.000.000
4.	Vũ Thị Thảo	Kế toán trưởng	705.785.000	16.000.000	721.785.000
5.	Nguyễn Văn Trường	Phó Tổng Giám Đốc	673.292.000	14.000.000	678.292.000

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty.

Công ty luôn tuân thủ các quy định về quản trị Công ty, trong năm 2025 Công ty nhận thấy không có nội dung nào chưa thực hiện.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán: Ý kiến chấp nhận toàn phần

2. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 được kiểm toán:

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã kiểm toán được đăng tải trên website công ty:
www.shn.com.vn.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu: VT.

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC
Vũ Chăng

